

BÀI KHÔNG TÊN, GIỜ ĐÃ CÓ CÓ TÊN... KÍNH MỪNG MARIA

● **Vũ Thành An**

+ **Chuyện về Phó tế nhạc sĩ Vũ Thành An**

Năm 2007, linh mục Anton được điều về Giáo xứ Hội An. Một trong những mối bận tâm là làm sao có phương tiện giúp người già neo đơn, khuyết tật như đã từng làm ở Đà Nẵng với Hội Vinh Sơn tại Giáo xứ Chính Tòa, Thanh Bình.

May quá, tại giáo xứ Hội An, không lớn lắm đã có mười mấy cụ nhận 10 ký gạo mỗi tháng do tổ chức Teresa Charities nào đó giúp. Quá tốt.

Ít lâu sau mới biết tổ chức này có trụ sở tại Hoa Kỳ và do nhạc sĩ Vũ Thành An thành lập. Vũ Thành An, tác giả các Bài ca không tên nổi tiếng ở Miền Nam trước tháng 4 năm 1975 à? Ông là người Công giáo? Một phó tế! Hình như ông đâu phải là Công giáo đạo dòng.

Vài năm sau, Vũ Thành An về Huế gặp gỡ nhóm từ thiện, nhóm Hội An cũng được mời tham dự.

Trong buổi gặp gỡ hôm ấy, lần đầu tiên gặp được vị phó tế và được nghe câu chuyện trở về với Chúa, thật xúc động. Tất cả bắt đầu với kinh Kính Mừng Maria.

Phó tế An kể lại, trước 1975, cuộc đời như điều gặp gió, phơi phới. Sau 1975, thảm kịch, trong trại cải tạo, lại bị bệnh mất ngủ hành hạ. Một đêm lắng nghe các bạn Công giáo bên cạnh nói chuyện. Một anh nói: khó ngủ, mình đọc ba kinh Kính mừng, là ngủ ngay.

Kinh Kính Mừng, tuy chưa biết đạo, nhưng An nhớ, vì lẽ yêu một cô bạn gái Công giáo, cô nắn nót viết và yêu cầu học thuộc lòng.

Đêm đó, trại viên Vũ Thành An thử đọc và ngủ được... tiếp theo cũng thế. Khởi đầu của một sự trở về.

Trong tháng Mân Côi 2015, linh mục Antôn định gửi đến bạn bè câu chuyện này, thực hư ra sao, may mắn tìm gặp bài viết do chính phó tế kể lại:

Tôi được cứu từ đáy vực sâu

Từ khi có trí khôn tôi vẫn luôn thao thức với câu hỏi: "Mình ở cuộc đời này để làm gì?" Những bài giảng tại học đường đã không trả lời thoả đáng. Rồi cũng như bao người khác tôi lớn lên theo những cuốn hút thông thường.

Cuốn hút đầu tiên là tình yêu đôi lứa. Tôi đã say đắm trong các cuộc tình đến nỗi xao lãng cả việc học hành. Sau những lãng mạn lúc đầu, các cuộc tình đó đã đem lại cho tôi nhiều đau khổ.

Cuốn hút thứ hai là danh vọng. Tôi đã cố ngoi lên

để tìm một chỗ đứng trong xã hội. Tôi cũng đã lên một chỗ tương đối thật đấy, nhưng tôi đã không tìm được hạnh phúc tôi mong tưởng, có khi chính vì cái hư danh ấy đôi lúc lại còn làm tôi đau đớn tận sâu thẳm trái tim.

Năm 1975, tôi đã cùng hàng triệu người khác bị đưa đi cải tạo. Tôi đã khốn đốn trong các trại giam tại Bắc Việt. Một trong những khốn khổ mà tôi phải chịu là chứng mất ngủ. Đây là hậu quả của những bất toàn về cả tâm sinh lý cộng thêm sự nghiền xay của hoàn cảnh.

Từng đêm dài tôi đã thức trắng, sức khoẻ dần dần yếu đi, không có thuốc để chữa chạy. Tình trạng này kéo dài cả năm trời, từ đầu năm 1980 đến 1981. Một buổi tối kia đa số anh em trong phòng đã say ngủ, tôi nghe hai anh nói chuyện với nhau, chỉ cách chỗ tôi nằm chừng hai thước. Tôi nghe anh Nguyễn Văn Lai nói: “Khi nào tôi khó ngủ tôi chỉ cầu nguyện bằng cách đọc vài kinh Kính Mừng là ngủ được ngay.”

Ai bị bệnh nghe nói thuốc nào hay cũng muốn thử.

Mặc dù lúc ấy chưa có đạo nhưng bài kinh Kính Mừng tôi đã biết.

Năm 17 tuổi tôi có một người bạn gái, lúc đó sự liên lạc giữa chúng tôi là những trang thư và những buổi hẹn hò trong sân nhà thờ. Gặp chỉ để nói với nhau đôi câu. Một hôm bàn tay rất đẹp trinh trắng của Uyên đã trao tôi trang giấy có ghi bài kinh Kính Mừng với nét chữ thật nắn nót. Uyên bảo tôi học thuộc đi, và tôi đã thuộc.

Cuối năm đó tôi thi rớt. Không những gia đình tôi không cho... đi chơi tự do nữa mà chính tôi cũng tự nhủ phải quyết chí trở lại việc học hành. Lúc tôi gặp Uyên là tôi được ở riêng. Sau khi thi rớt tôi dọn về ở với gia đình. Cộng thêm sự ngăn cản của gia đình Uyên, chúng tôi đã không gặp nhau nữa. Cho đến bây giờ tôi cũng không biết Uyên ở đâu. Uyên đã xa nhưng Kinh Kính Mừng ở lại.

Nghe anh Lai nói xong, tôi nhớ tới Uyên, tôi nhắm lại kinh Kính Mừng. Và đêm đó tôi ngủ một giấc say cho đến sáng.

Tôi mừng lắm, liên tiếp cả tuần sau tôi ngủ được. Tôi cảm thấy đã được chữa cả bệnh mất ngủ mà còn được mạnh về tâm lý nữa. Tôi đã vui và hy vọng trở lại. Hình như u ám không còn phủ lên tôi như trước.

Sau đó tôi đã ngủ được khoảng một tuần lễ liên tiếp. Một buổi sáng thức giấc, nhìn qua cửa sổ phòng giam thấy nắng xuân vàng ấm chiếu trên luống rau cải xanh các bạn trồng ngoài sân, tự nhiên tôi nói với bố Vũ Công Định nằm bên cạnh:

- Bố Định ơi, chắc là con theo đạo Chúa quá!

Bố Định là người ít nói. Bố chỉ cười. Bố không có đạo, tôi nhớ có hỏi bố là bố có biết ai là con cái Chúa không để con hỏi thăm, bố Định trả lời là có cụ Mân

Lúc tôi gặp Uyên là tôi được ở riêng. Sau khi thi rớt tôi dọn về ở với gia đình... Cho đến bây giờ tôi cũng không biết Uyên ở đâu. Uyên đã xa nhưng Kinh Kính Mừng ở lại.

đấy. Tôi đến hỏi cụ Mân, nguyên Thượng Nghị Sĩ, lúc đó ở cùng phòng 1 trại Hà Tây với tôi. Sau đó anh em con cái Chúa đến hỏi tôi nhiệt tình lắm.

Món quà đầu tiên sau khi tôi cầu cứu Đức Mẹ là bệnh mất ngủ đã không còn hành hạ tôi nữa. Sau đó anh em đạo Thiên Chúa đã cho tôi tình thân ái. Tôi đã được anh em cho tôi tình thương yêu mà trước đó tôi không có. Các anh đã hướng dẫn Đạo cho tôi để chờ ngày rửa tội.

Rồi đến gần ngày ấn định, tôi đã xin ngưng lại. Tôi cảm thấy chưa sẵn sàng về tâm lý, hơn nữa tôi sợ. Tôi sợ nếu cán bộ biết được sẽ ra sao đây?

Trong suốt một tháng sau đó tôi thao thức rất nhiều và tôi chắc rằng anh em cũng cầu nguyện nhiều.

Tôi ngưng lại việc rửa tội, ít tiếp xúc với anh em nhưng bắt đầu sáng tác. Bài đầu tiên là bài: *Cha Là Ngôi Trời Có Thật*, sau đó là các bài: *Mẹ Oi Cứu Con Ra Khỏi Nơi Đây, Hãy Nhìn Lên Trời Cao*.

Sau hơn một tháng suy gẫm tôi đã vượt qua được trở ngại tâm lý: Biết bao nhiêu người tài giỏi của nhân loại đã quỳ gối trước Chúa Ki Tô hướng chi tôi?

Về nỗi sợ hãi cộng sản: tôi còn gì nữa mà tiếc nuối. Nếu có phải vì theo Chúa mà bị kỷ luật thì phước hạnh biết bao, như khi xưa Chúa đã giảng trên núi trong Tám Mối Phúc Thật. Vậy thì nếu cộng sản biết tôi theo đạo mà có cùm gông, thậm chí giam tôi mãi tôi cũng vui lòng cam chịu. Và từ đó tôi đã quyết tâm theo Chúa. Tôi đã xin anh em định lại ngày rửa tội là ngày 19 tháng 3 năm 1981. Trước ngày rửa tội tôi

đã hồi hộp như cô dâu sắp tới ngày cưới. Anh em thì thâm bàn tính sắp đặt.

Một buổi chiều kia, lúc nói chuyện với một người bạn tôi đã ước ao:

- Nếu như khi dội nước xong mà đèn bật sáng thì hay biết mấy!

Ở trại Hà tây có điện, cứ chập tối thì đèn được cán bộ trực trại bật sáng lên, giờ giấc lúc sớm lúc muộn thất thường.

Buổi tối hôm đã định, khi trời còn sáng đã có tiếng keng nhập buồng. Khi nhập buồng xong, cán bộ khoá cửa thì trời đã nhá nhem tối. Anh em chúng tôi hẹn nhau trước, lạng lẽ chuẩn bị cho lễ rửa tội. Hai ngọn đèn dầu được thắp lên ở góc trong cùng - tầng trên - chỗ nằm liền nhau của các anh Nguyễn Vạn Hùng (hiện cộng tác với báo Thời Luận) và anh Nguyễn Văn Độ (đã mất khi sang tới Hoa Kỳ).

Buổi lễ diễn ra nghiêm trang. Hình như cả phòng đều biết, nên đã giữ yên lặng khác thường. Khi bác Nguyễn Thành Tiên vừa dội nước vừa đọc: "Tôi rửa anh nhân danh Cha và Con và Thánh Thần". Chừng một hai giây sau thì đèn chớp hai lần rồi bật sáng hẳn! Sự việc đã xảy ra đúng như tôi ước ao.

Chúa đã tặng tôi món quà đầu tiên để nâng đỡ tinh thần yếu đuối của tôi. Khi tôi kể lại ước ao nhỏ bé đã được Chúa nhậm lời thì tất cả anh em hiện diện đều ngợi khen, cảm tạ Thiên Chúa. Ngay sau đó chúng tôi đã chia nhau mỗi người một chén chè nhỏ mà anh Nguyễn Vạn Hùng đã chuẩn bị sẵn, tôi đã hát ngay



Vũ Thành An, Sài Gòn, tháng 8/2017. Ảnh: T.L.

cho anh em nghe bốn bài Thánh ca tôi đã làm những ngày trước đó.

Sau khi được rửa tội tôi đã chìm đắm trong một hạnh phúc tuyệt vời không thể diễn tả được. Tôi chưa bao giờ có được niềm hân hoan đó. Trong hoàn cảnh khốn khổ, thiếu thốn nhất tôi đã được một cảm giác thật lạ lùng, khó thể nào hiểu nổi nếu không có đức tin. Tâm hồn tôi như được nâng cao lên. Sự đau khổ biến mất mà chỉ còn niềm vui... niềm vui... Chừng bảy ngày sau tôi trở lại bình thường.

Từ lúc đó tôi sáng tác nhiều bài Thánh Ca, cũng như những bài Nhân Bản kêu gọi tình người. Tôi đã cố gắng học thuộc cũng như nhờ anh em khác học thuộc để hy vọng một ngày nào được thả ra sẽ đem phổ biến rộng rãi truyền bá Đức Tin. Một khi đã sáng

tác thì không thể giữ kín trong lòng được, nên tôi đã hát cho một số các bạn nghe và chắc chắn cũng bị theo dõi. Tôi đã cố gắng không để lại một dấu vết gì để có thể làm bằng chứng... buộc tội. Tất cả những bài hát đã được giữ trong tim óc chúng tôi.

Một hôm cán bộ T... là cán bộ quản giáo đội Văn Nghệ nơi tôi ở ghé tai tôi nói nhỏ:

- Anh sáng tác Thánh Ca phải không? Coi chừng đem dấu ngay đi, cán bộ an ninh biết là cùm đấy!

Việc cán bộ T... không những không bắt tội tôi mà còn chỉ đường cho tôi chạy, đó cũng là nhờ ơn Chúa. Xin cảm tạ Chúa và xin Chúa gia ân cho cán bộ tốt bụng này.

Kể từ ngày có Chúa tôi đã sống hạnh phúc trong ân nghĩa Chúa. Tình yêu Chúa luôn hiện diện quanh tôi qua những cử chỉ thân ái và tình bằng hữu thân thiết của anh em con cái Chúa. Chúa đã làm cho tôi nhiều điều kỳ diệu, đáng lẽ tôi phải chết nhưng đã được cứu sống. Trước hết Chúa đã cho

**Kể từ ngày có
Chúa tôi đã
sống hạnh phúc
trong ân nghĩa
Chúa. Tình yêu
Chúa luôn hiện
diện quanh tôi
qua những cử
chỉ thân ái và
tình bằng hữu
thân thiết của
anh em con cái
Chúa.**

████████████████████
tôi sống lại trong linh hồn, từ niềm tuyệt vọng Chúa đã cho tôi hy vọng, cho tôi biết thống hối tội lỗi của mình, cho tôi biết khiêm nhường, biết yêu thương anh em hơn, biết vui lòng chịu đựng những khó khăn trong cuộc sống, biết vác Thánh Giá hàng ngày theo

chân Chúa, chờ ngày hưởng phúc trên trời.

Tôi đã được Chúa cứu vớt, tôi xin nguyện trọn đời theo Chúa.

P.S.

Cuộc đời của nhạc sĩ Vũ Thành An đã hoàn toàn thay đổi nhờ Kinh Kính Mừng. Hiện nay tổ chức Teresa Charities phát triển mạnh giúp đỡ người già, neo đơn nhiều nơi trên thế giới. Nhạc sĩ mong dùng thời gian còn lại mang lại hạnh phúc cho người khác. Trong một bài phỏng vấn của Tử Văn đăng trên *Giáo dục Việt Nam* ngày 23/12/2014,1 nhạc sĩ chia sẻ: “Khi nhận thức rõ về thân phận của mình sau khi đã trải qua đau khổ từ nhiều phía, tôi muốn dùng thời gian còn lại để đem lại hạnh phúc cho người khác. Tôi tạ ơn Trời đã cho tôi biết một việc làm nhỏ nhoi nhưng nhiều ý nghĩa là miếng cơm hàng ngày cho các cụ già không thể tự đi làm để nuôi thân. Rất may là đã có nhiều người hưởng ứng tiếp tay. Tôi đã tự nguyện ngưng hát và sáng tác Nhạc Tình Đôi Lúa từ năm 1995 để toàn tâm toàn ý dâng hiến đời mình cho việc phục vụ và giúp đỡ các cụ già”.

Bài ca không tên ngày nào nay đã có tên *Bài ca Kính mừng Maria*.

Mong mọi người qua chứng từ của Phó tế nhạc sĩ Vũ Thành An cũng sẽ quý mến và sống với kinh *Kính Mừng Maria*.

“*Này em hỡi!*

Con đường em đi đó

Con đường em theo đó

Sẽ đưa em sang đâu?"

(Bài không tên cuối cùng)

Không đến với Thiên Chúa và Mẹ Maria... thì đi đâu... trong giờ lâm tử?

(Rất nhớ anh Độ và gia đình thân yêu NL mà phở tế VTA nhắc đến trong bài viết.)Ω

An Ngãi 5/10/2015.

Cố LM. Antôn Nguyễn Trường Thăng

Chú thích

<http://giaoduc.net.vn/.../Cha-de-nhung-Bai-hat-khong-ten....> 23/12/14

Bài không tên số 7.



Vũ Thành An

àn khói trắng du đời vào quên lãng nâng sầu thành hơi ấm hơ dịu tình đau
nhạc xa cũ khơi lại niềm nhung nhớ đi người yêu ta xưa phiêu bạt nơi đâu

u người làm tóc trắng tâm sự rồi đến đồng như lệ giờ biệt nhau
ng nào em cố thâu tâm sự nay rướm máu chia gì được đơn đau?